

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST  
Ngày 09-04-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đồng.

+ *Hội thẩm Tòa án nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* ông Vũ Đ Ninh, chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 04 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST- HS ngày 17 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Xuân H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 07 năm 1988; tại huyện Đ, tỉnh T; nơi ĐKHTTT: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: Tập thể công ty xây lắp mỏ Uông Bí thuộc khu D, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc T, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959 có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21-12-2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Hứa Văn T; sinh năm: 1984; Nơi ĐKKHTT: thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: tổ 2, khu D, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

*Những người chứng kiến:*

1, Ông Bùi Văn Đ, sinh năm: 1969; địa chỉ: tổ 1, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

2, Ông Bùi Văn P, sinh năm: 1966; địa chỉ: tổ 3, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng chưa có tiền nên buổi trưa ngày 21-12-2020, Đặng Xuân H gọi điện thoại cho H (không rõ lai lịch địa chỉ) là người đã nhiều lần bán ma túy cho H để hỏi mua nợ ma túy, H đồng ý và bảo H đến khu vực vườn vải thuộc phường P, thành phố U sẽ có người đưa ma túy cho H. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 12H1-1419 đến nơi thì gặp 01 nam thanh niên không quen biết, người này đưa H 01 túi nilon chứa ma túy, H cầm và cất túi ma túy vào trong túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực tổ 1, khu B, phường P, thành phố U thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại Oppo gắn sim số 0365.099.377; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 12H1-1419.

Tại bản Kết luận giám định số 114/KLGD ngày 26-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,299 gam.

Quá trình điều tra, bị can Đặng Xuân H khai nhận như sau: Ngày 21-12-2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H một mình điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 12H1-1419 đến khu vực vườn vải thuộc phường P, thành phố U gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) để hỏi mua nợ ma túy. Người này đồng ý và đưa cho H 01 túi nilon chứa ma túy, H cầm và cất túi ma túy vào trong túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực tổ 1, khu B, phường P, thành phố U thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ gói ma túy cùng đồ vật và tài sản nêu trên, mục đích H cất giấu ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Tại Cáo trạng số 31/CT - VKSUB ngày 17-03-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố Đặng Xuân H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Người làm chứng, anh Hứa Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện anh T là bạn làm cùng và ở cùng phòng tập thể với H. H mượn điện thoại di động nhãn hiệu oppo và xe máy nhãn hiệu honda wave biển kiểm soát (BKS) 12H1-1419 của anh T, anh T không biết H sử dụng tài sản của T để đi mua ma túy. Anh T đã được Công an thành phố U trả lại tài sản nêu trên.

Những người chứng kiến ông Bùi Văn Đ và ông Bùi Văn P đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có lời khai thể hiện tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Uông Bí khi làm nhiệm vụ tại tổ 1, khu B, phường P, thành phố U đã phát hiện bắt quả tang Đặng Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Xuân H theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát

đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Xuân H với mức hình phạt tù 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: 21-12-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 114/KLGĐ ngày 26-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0365.099.377, sim đã qua sử dụng.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của người làm chứng và những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21-12-2020, tại tổ 1, khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Đặng Xuân H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,299 (Không phải hai chín chín) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

#### **[3] Về hình phạt:**

[3.1] **Hình phạt chính:** Bị cáo Đặng Xuân H tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,299g (không phải hai chín chín gam) tội

danh và mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 01 (Một) năm đến 05 (Năm) năm tù.

**Xét về nhân thân:** Bị cáo Đặng Xuân H lần đầu phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cai nghiện và sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng) đến 500.000.000<sup>d</sup> (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 114/KLGD ngày 26-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn là chất Nhà nước cấm lưu hành bất hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số: 0365.099.377, sim đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo.

**[5] Về các vấn đề khác:**

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đặng Xuân H, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 12H1-1419, chủ sở hữu là anh Hứa Văn T (bạn của Đặng Xuân H), Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[7] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Từ nhận định trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân H phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ: 21-12-2020.

## **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 114/KLGD ngày 26-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0365.099.377, sim đã qua sử dụng.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 03 năm 2021 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

## **3. Về án phí:**

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Xuân H phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

## **4. Quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 09 tháng 04 năm 2021 ./.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo.
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đồng**

